

Số: 929 /KH-STC

TP. Hồ Chí Minh, ngày 09 tháng 02 năm 2017

KẾ HOẠCH
Thực hiện cải cách tài chính công trên địa bàn thành phố
giai đoạn 2017-2020

Căn cứ Chương trình hành động số 18-CTr/TU ngày 31 tháng 10 năm 2016 của Thành ủy thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ X về Chương trình cải cách hành chính giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ Quyết định số 25/2012/QĐ-UBND ngày 22 tháng 6 năm 2012 của Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Chương trình cải cách hành chính trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2011 – 2020;

Căn cứ Quyết định số 6119/QĐ-UBND ngày 22 tháng 11 năm 2016 của Ủy ban nhân dân thành phố về Ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ X về Chương trình cải cách hành chính giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ Quyết định số 6506/QĐ-UBND ngày 13 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban nhân dân thành phố về Ban hành Kế hoạch thực hiện công tác cải cách hành chính trên địa bàn thành phố năm 2017;

Sở Tài chính xây dựng Kế hoạch thực hiện công tác cải cách tài chính công trên địa bàn thành phố, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Đổi mới cơ chế hoạt động của các đơn vị hành chính, sự nghiệp trên địa bàn thành phố, hướng đến xây dựng cơ chế tài chính rõ ràng, minh bạch, gắn liền với hiệu quả công việc của từng đơn vị.

Đẩy mạnh tự chủ tài chính của các đơn vị sự nghiệp công lập, hướng đến tự đảm bảo chi phí hoạt động thường xuyên và phấn đấu tự đảm bảo chi đầu tư nhằm giảm áp lực cho ngân sách nhà nước.

Nâng cao chất lượng dịch vụ, tăng thu để tăng khả năng tự chủ cho các đơn vị sự nghiệp.

Tăng cường các biện pháp để quản lý, khai thác và bồi dưỡng nguồn thu ngân sách.

Cân đối ngân sách thành phố theo hướng tích cực, đảm bảo tỷ lệ hợp lý cho đầu tư phát triển, thực hiện tiết kiệm triệt để, chống lãng phí trong sử dụng nguồn vốn ngân sách, đảm bảo các chính sách an sinh xã hội.

2. Mục tiêu cụ thể

Chuyển đổi 96% các bệnh viện công lập của Thành phố (52/54 bệnh viện) thành đơn vị tự đảm bảo chi thường xuyên, đơn vị tự đảm bảo chi thường xuyên và đầu tư trong giai đoạn 2017-2018.

Phấn đấu đưa 3 Trường THPT đang thực hiện mô hình Trường tiên tiến thành đơn vị tự đảm bảo chi thường xuyên trong giai đoạn 2017-2018, 4 đơn vị trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo trở thành đơn vị sự nghiệp tự đảm bảo chi thường xuyên trong giai đoạn 2019-2020.

Phấn đấu chuyển đổi 10 đơn vị sự nghiệp lĩnh vực Văn hóa và Thể thao khỏi thành phố từ đơn vị tự đảm bảo một phần chi thường xuyên thành đơn vị tự đảm bảo toàn bộ chi thường xuyên trong giai đoạn 2017-2018. Riêng khối quận huyện, Sở Tài chính sẽ đề nghị Phòng Tài chính – Kế hoạch rà soát lại nguồn thu và nhiệm vụ chi của các đơn vị để tham mưu cho Ủy ban nhân dân quận, huyện chuyển đổi thành đơn vị tự đảm bảo toàn bộ chi thường xuyên nếu nguồn thu đảm bảo.

Chuyển đổi các đơn vị sự nghiệp công lập đủ điều kiện thành công ty cổ phần theo Quyết định số 22/2015/QĐ-TTg ngày 22 tháng 06 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ.

Kiểm tra, giám sát việc thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các cơ quan hành chính trên địa bàn thành phố đảm bảo xây dựng tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động có hiệu lực, hiệu quả tạo tiền đề thực hiện thí điểm cơ chế cấp ngân sách theo kết quả công việc đối với các cơ quan hành chính theo Đề án của Chính phủ.

II. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÔNG TÁC CẢI CÁCH TÀI CHÍNH CÔNG TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ

1. Cải cách tài chính công tại các cơ quan hành chính

Căn cứ Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17 tháng 10 năm 2005, Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ và Thông tư số 71/2014/TTLT-BTC-BNV ngày 30 tháng 5 năm 2014 của Liên Bộ Tài chính – Bộ Nội vụ, Sở Tài chính đã phối hợp Sở Nội vụ, Kho bạc Nhà nước ban hành Công văn số 435/HDLS-TC-NV-KBNN ngày 19 tháng 01 năm 2015 hướng dẫn thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí hành chính đối với cơ quan nhà nước thuộc thành phố Hồ Chí Minh. Đến nay, việc thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các cơ quan hành chính đã thể hiện hiệu quả trong việc cải cách bộ máy hành chính nhà nước.

Hiện nay, Thành phố có 763 đơn vị hành chính (trong đó: khối thành phố 54 đơn vị, khối quận huyện 387 đơn vị và khối phường xã 322 đơn vị), 100% đơn vị hành chính trên địa bàn Thành phố thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách

nhiệm trong việc sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính, 100% đơn vị đã xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ, xây dựng, sắp xếp bộ máy và có tiết kiệm kinh phí. Kinh phí tiết kiệm chi phí hành chính được sử dụng để tăng thu nhập góp phần ổn định đời sống cán bộ, công chức.

Việc thực hiện khoán biên chế tạo điều kiện cho các cơ quan hành chính nhà nước chủ động hơn trong việc sắp xếp bộ máy góp phần đổi mới phương thức và chất lượng hoạt động.

Tuy nhiên, việc giao chỉ tiêu biên chế đối với một số đơn vị còn chưa sát với nhu cầu thực tế sử dụng dẫn đến còn trường hợp có đơn vị tiết kiệm được nhiều biên chế và ngược lại có những đơn vị không tiết kiệm được biên chế được giao dẫn đến mức bổ sung thu nhập do tiết kiệm dôi dư được tăng thêm giữa các đơn vị còn chênh lệch nhiều.

2. Cải cách tài chính công tại các đơn vị sự nghiệp

Thực hiện theo quy định tại Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25 tháng 4 năm 2006, Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2015, đến nay Thành phố có tổng cộng 1.865 đơn vị sự nghiệp công lập, trong đó có 1.857/1.865 đơn vị đã được giao tự chủ tài chính (số đơn vị còn lại chưa giao do mới thành lập), cụ thể phân loại như sau:

- Đơn vị tự bảo đảm toàn bộ chi phí hoạt động: 173 đơn vị, chiếm 9% (trong đó, số đơn vị sự nghiệp giáo dục – đào tạo là 10 đơn vị và số đơn vị y tế là 8 đơn vị).

- Đơn vị tự bảo đảm một phần chi phí hoạt động: 1.480 đơn vị, chiếm 80% (trong đó, số đơn vị sự nghiệp giáo dục – đào tạo là 1.265 đơn vị và số đơn vị y tế là 72 đơn vị).

- Đơn vị do ngân sách bảo đảm toàn bộ chi phí hoạt động: 204 đơn vị, chiếm 11% (trong đó, số đơn vị sự nghiệp giáo dục – đào tạo là 126 đơn vị và số đơn vị y tế là 12 đơn vị).

Quá trình thực hiện Nghị định 43/2006/NĐ-CP đã tạo quyền chủ động cho đơn vị sự nghiệp công lập tự chịu trách nhiệm trong quản lý biên chế, tài chính, khuyến khích các đơn vị tăng cường khai thác nguồn thu và các hoạt động dịch vụ, nâng cao chất lượng phục vụ để tăng thêm nguồn thu, qua đó góp phần giảm chi ngân sách mà vẫn đảm bảo tăng thu nhập cho người lao động; phát huy quyền làm chủ tập thể của cán bộ công chức trong đơn vị, phát huy tinh thần tự giác trong thực hành tiết kiệm chống lãng phí. Đồng thời, đã giúp các đơn vị sự nghiệp (đặc biệt là lĩnh vực y tế) từng bước chủ động huy động vốn để đầu tư, tăng cường cơ sở vật chất, đổi mới trang thiết bị, tạo điều kiện mở rộng các hoạt động sự nghiệp, tác động tích cực đến nguồn thu và tạo thêm dịch vụ chất lượng cao cho xã hội.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được thì vẫn còn một số hạn chế, tồn tại như kinh phí giao chưa hoàn toàn gắn kết với chất lượng, hiệu quả công việc; đơn vị nào có điều kiện khai thác được nguồn thu sẽ có thu nhập nhiều hơn,

điều này dẫn đến sự chênh lệch lớn về thu nhập của cán bộ viên chức nhà nước khu vực sự nghiệp công...

III. THUẬN LỢI, KHÓ KHĂN VÀ HẠN CHẾ CỦA TỪNG LĨNH VỰC TRONG VIỆC THỰC HIỆN CẢI CÁCH TÀI CHÍNH CÔNG

1. Đối với cơ quan hành chính

Các cơ quan quản lý hành chính hầu như không có nguồn thu khác, theo quy định còn phải tiết kiệm 10% hoạt động thường xuyên làm nguồn cải cách tiền lương nên đơn vị gặp khó khăn về kinh phí hoạt động, dẫn đến khả năng tiết kiệm kinh phí thấp.

Theo quy định tại Thông tư số 71/2014/TTLT-BTC-BNV ngày 30 tháng 5 năm 2014 của Liên Bộ Tài chính – Bộ Nội vụ về quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước, cơ quan thực hiện chế độ tự chủ quyết định phương án chi trả thu nhập tăng thêm cho từng cán bộ, công chức và người lao động (hoặc cho từng bộ phận trực thuộc) theo nguyên tắc phải gắn với hiệu quả, kết quả công việc của từng người (hoặc từng bộ phận trực thuộc). Người nào, bộ phận nào có thành tích đóng góp để tiết kiệm chi, có hiệu suất công tác cao thì được trả thu nhập tăng thêm cao hơn; **không thực hiện việc chia thu nhập tăng thêm cào bằng bình quân hoặc chia theo hệ số lương**. Tuy nhiên, hiện nay vẫn còn đơn vị thực hiện việc chia thu nhập tăng thêm cào bằng bình quân hoặc chia theo hệ số lương.

Ủy ban nhân dân thành phố đã có chỉ đạo các đơn vị về việc bảo đảm tiết kiệm biên chế không quá 10% chỉ tiêu được giao; ngày 17 tháng 02 năm 2016, Ủy ban nhân dân thành phố đã có Quyết định số 60/QĐ-UBND về giao biên chế hành chính, số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập và các hội đặc thù năm 2016 của Thành phố Hồ Chí Minh, trong đó giao chỉ tiêu biên chế hành chính của khối sở ngành và khối quận huyện giảm so với số lượng biên chế đã giao kinh phí trong dự toán đầu năm.

2. Đối với sự nghiệp y tế

Từ ngày 21 tháng 12 năm 2016, trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh giá dịch vụ khám chữa bệnh Bảo hiểm y tế đã bao gồm chi phí trực tiếp, phụ cấp đặc thù ngành và tiền lương theo quy định tại Thông tư liên tịch số 37/2015/TTLT-BYT-BTC ngày 29 tháng 10 năm 2015 của Liên Bộ Y tế - Bộ Tài chính.

Đối với giá dịch vụ khám, chữa bệnh không thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ Bảo hiểm y tế, hiện chưa có quy định mới. Tuy nhiên, theo lộ trình dự kiến của Bộ Y tế thì trong năm 2017 giá dịch vụ này sẽ được kết cấu đủ các loại chi phí (Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quy định giá đối với các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc phạm vi quản lý của địa phương).

Hiện nay, tỷ lệ người dân của Thành phố tham gia Bảo hiểm y tế là 77,8%, tỷ lệ này sẽ tăng qua các năm theo lộ trình thực hiện Bảo hiểm y tế toàn dân của Chính phủ. Như vậy, giá khám chữa bệnh tăng nhưng phần lớn sẽ được đảm bảo

chi trả bởi bảo hiểm. Do đó, việc đẩy mạnh tự chủ tài chính của lĩnh vực y tế, đặc biệt là các bệnh viện công lập tương đối thuận lợi.

3. Đối với sự nghiệp giáo dục

Theo quy định tại Nghị định số 149/2016/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ thì “*Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quy định giá thuộc phạm vi quản lý của địa phương theo quy định của pháp luật đối với dịch vụ giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông trung học (học phí)*”. Tuy nhiên, hiện nay mức thu học phí được thực hiện theo Nghị định 86/2015/NĐ-CP ngày 02 tháng 10 năm 2015, theo đó khung học phí đối với giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông bị khống chế mức thu theo mức trần quy định (từ 60-300 ngàn đồng/học sinh/tháng). Với mức thu quy định trên, nguồn thu của các đơn vị thuộc lĩnh vực giáo dục (nhất là giáo dục phổ thông) không đủ đảm bảo chi phí hoạt động, gây khó khăn cho các đơn vị trong việc chuyển đổi thành đơn vị tự đảm bảo chi phí hoạt động.

Đối với giáo dục mầm non, phổ thông chất lượng cao được xây dựng chi phí tương xứng; đối với các trường giáo dục đại học, giáo dục dạy nghề lựa chọn thực hiện mô hình tự đảm bảo kinh phí chi thường xuyên và chi đầu tư thì được thu mức giá đủ đảm bảo chi thường xuyên và chi đầu tư. Tuy nhiên, nếu tính đủ chi phí thì mức thu sẽ cao, khi đó sẽ khó khăn để thu hút người học vì:

- Thu nhập của người dân Thành phố phần lớn không cao nên khó có khả năng chi trả giá học phí cao.
- Những người có khả năng sẽ không lựa chọn vì cơ sở vật chất, trang thiết bị, đội ngũ không tương xứng.

Do đó, việc đẩy mạnh tự chủ tài chính của lĩnh vực giáo dục, đào tạo sẽ khó khăn hơn lĩnh vực y tế.

4. Đối với sự nghiệp khác

Ngoài số lượng các đơn vị hiện đang tự đảm bảo chi thường xuyên, số lượng các đơn vị còn lại chủ yếu thuộc lĩnh vực bảo trợ xã hội (dưỡng lão, cai nghiện ma túy, nuôi dưỡng trẻ em mồ côi, tàn tật, người bệnh tâm thần ...), thực hiện các nhiệm vụ chính trị (các trung tâm hỗ trợ công nhân, hỗ trợ học sinh sinh viên, hỗ trợ nông dân, hỗ trợ xã hội, trung tâm tin học, công báo, lưu trữ lịch sử, ...) hoặc lĩnh vực văn hóa chủ yếu là các hoạt động bảo tồn và truyền nghề như các trung tâm bảo tồn, xiếc, hát bội...

Các đơn vị này khó đạt được mức độ tự chủ hoàn toàn mà chỉ có thể cố gắng thực hiện theo hướng NSNN vẫn đảm bảo nhưng sẽ giảm dần tỷ lệ đảm bảo.

IV. GIẢI PHÁP

1. Đối với cơ quan hành chính

Tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng kinh phí quản lý hành chính của các cơ quan hành chính trên địa bàn Thành phố, trong đó tập trung các nội dung trọng tâm như:

- Kiểm tra, giám sát công tác thực hiện quy chế chi tiêu nội bộ của đơn vị.
- Kiểm tra, giám sát công tác xây dựng phương án phân phối tiết kiệm, tăng thu nhập của đơn vị.
- Kiểm tra công tác bố trí dự toán kinh phí theo biên chế cho các đơn vị.
- Các biện pháp giải quyết, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện.

Hàng năm, tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng kinh phí quản lý hành chính của các đơn vị gửi Ủy ban nhân dân thành phố để báo cáo Bộ Tài chính.

2. Đối với đơn vị sự nghiệp

Tiến hành rà soát, phân tích, đánh giá các nguồn thu phát sinh và kết quả thực hiện thu ngân sách thực tế năm 2016 tại các đơn vị sự nghiệp công lập đang được NSNN đảm bảo toàn bộ hoặc đảm bảo một phần chi thường xuyên để đề xuất nâng mức độ tự chủ tài chính đối với các đơn vị đủ điều kiện.

Đẩy mạnh giao tài sản cho đơn vị sự nghiệp theo cơ chế giao vốn cho doanh nghiệp tạo điều kiện cho đơn vị đảm bảo cơ sở pháp lý khi liên doanh, liên kết hoặc vận dụng cơ chế tài chính như doanh nghiệp.

Phối hợp với Sở Y tế, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Văn hóa và Thể thao thẩm định phương án tự chủ tài chính của các đơn vị sự nghiệp dự kiến chuyển lên đơn vị tự đảm bảo chi thường xuyên.

Phối hợp Sở Giáo dục và Đào tạo kiến nghị Trung ương hướng dẫn mức thu học phí (thực hiện theo giá dịch vụ hay theo Nghị định 86/2015/NĐ-CP ngày 02 tháng 10 năm 2015).

Đề nghị Sở Giáo dục và Đào tạo rà soát, kiểm tra số lượng phòng học và số học sinh các trường công lập trên địa bàn quận, huyện. Từ đó, lựa chọn một số trường học thực hiện mức thu giá dịch vụ giáo dục, đào tạo để có cơ sở chuyển đổi thành đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi phí hoạt động đồng thời vẫn đảm bảo số lượng học sinh học tại các trường công lập trên địa bàn quận, huyện.

Phối hợp với các Sở ban ngành tham mưu cơ chế, tạo điều kiện cho các đơn vị chủ động trong việc tìm kiếm, khai thác và phát triển các hoạt động sự nghiệp nhằm tăng nguồn thu, tăng khả năng tự chủ (vì từng lĩnh vực sẽ có khó khăn, vướng mắc khác nhau, do đó trên cơ sở đề xuất cơ chế của các đơn vị, Sở Tài chính sẽ phối hợp để tham mưu trình cấp có thẩm quyền).

Phối hợp với các Sở ban ngành thẩm định danh mục dịch vụ sự nghiệp công; giá dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước theo lộ trình của

Chính phủ làm cơ sở giao dự toán ngân sách cho các đơn vị sự nghiệp công lập theo phương thức đặt hàng, giao nhiệm vụ cung ứng dịch vụ sự nghiệp công theo quy định tại Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ.

Phối hợp với Ban đổi mới doanh nghiệp thực hiện chuyển đổi các đơn vị sự nghiệp công lập đủ điều kiện thành công ty cổ phần theo Quyết định số 22/2015/QĐ-TTg ngày 22 tháng 06 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ.

3. Tham mưu các giải pháp nhằm quản lý, khai thác, bồi dưỡng nguồn thu ngân sách; tham mưu cân đối ngân sách thành phố theo hướng tích cực, đảm bảo tỷ lệ hợp lý cho đầu tư phát triển, thực hiện tiết kiệm triệt để, chống lãng phí trong sử dụng nguồn vốn ngân sách, đảm bảo các chính sách an sinh xã hội.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Hành chính sự nghiệp

- Phối hợp các Sở - ban, ngành rà soát, đánh giá tình hình thu chi thực tế tại các đơn vị sự nghiệp làm cơ sở đề xuất nâng mức độ tự chủ tài chính.

- Phối hợp các Sở - ban, ngành tham mưu trình Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước theo từng lĩnh vực do Thành phố quản lý.

- Phối hợp Sở Nội vụ thực hiện kiểm tra, rà soát tỷ lệ tiết kiệm biên chế của các đơn vị khối thành phố (theo yêu cầu).

- Cung cấp cho Ban đổi mới quản lý doanh nghiệp các thông tin tài chính liên quan đến các đơn vị sự nghiệp công lập để thực hiện cổ phần hóa theo quy định.

- Chủ trì, phối hợp Chi cục Tài chính doanh nghiệp tham mưu trình Ủy ban nhân dân thành phố cho phép đơn vị sự nghiệp công lập khối thành phố vận dụng cơ chế tài chính như doanh nghiệp khi đáp ứng đủ các điều kiện theo quy định.

- Kết hợp công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng kinh phí quản lý hành chính của các đơn vị khối thành phố trong công tác thẩm định quyết toán ngân sách, tập trung các nội dung trọng tâm đã nêu tại mục giải pháp.

- Hàng năm, tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện chế độ tự chủ tài chính của các đơn vị sự nghiệp trình Ủy ban nhân dân thành phố để báo cáo Bộ Tài chính.

2. Ban Vật giá:

Phối hợp các Sở - ban, ngành và các phòng ban liên quan thực hiện:

- Thẩm định hồ sơ phương án giá các hàng hóa, dịch vụ thuộc thẩm quyền định giá của Ủy ban nhân dân thành phố do các Sở - ban, ngành xây dựng theo quy định của Luật giá và các văn bản có liên quan.

- Thẩm định các đề án thu phí đối với các dịch vụ sự nghiệp công thuộc danh mục thu phí quy định tại Luật phí và lệ phí theo phân công.

3. Phòng Quản lý Ngân sách:

- Làm đầu mối phối hợp với Cục Thuế thành phố, Cục Hải quan thành phố trong việc tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố ban hành các biện pháp liên quan việc quản lý, khai thác, bồi dưỡng nguồn thu ngân sách.

- Phối hợp phòng Hành chính Sự nghiệp, phòng Quản lý Tài chính Đầu tư và Sửa chữa, phòng Quản lý Ngân sách Quận, Huyện - Phường, Xã và phòng Quản lý Công sản hướng dẫn sở ngành, quận huyện trong việc xây dựng dự toán hàng năm, đảm bảo bố trí đủ nguồn thực hiện các chính sách an sinh xã hội và đảm bảo cân đối chi đầu tư theo tỷ lệ phù hợp; hướng dẫn sở ngành, quận huyện thực hiện dự toán ngân sách hàng năm theo đúng dự toán được duyệt, đúng chế độ, tiêu chuẩn, định mức quy định; tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố quản lý, điều hành chi tiêu ngân sách và tài sản công theo đúng quy định, đảm bảo thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

4. Phòng Quản lý Tài chính Đầu tư và Sửa chữa:

- Phối hợp Sở Kế hoạch và Đầu tư đẩy mạnh xã hội hóa tăng cường đầu tư theo hình thức công tư (PPP) đối với các dự án thuộc lĩnh vực xây dựng hạ tầng kỹ thuật đô thị, khoa học và công nghệ, hành chính – tư pháp, y tế, giáo dục, văn hóa, thể thao để thu hút các nguồn lực đầu tư phát triển Thành phố.

- Phối hợp phòng Quản lý Ngân sách đề xuất Ủy ban nhân dân thành phố về tăng cường các biện pháp quản lý nguồn thu và bồi dưỡng nguồn thu, tập trung huy động các nguồn lực trong xã hội chi đầu tư phát triển. Thực hiện cân đối ngân sách thành phố theo hướng tích cực, đảm bảo tỷ lệ hợp lý cho đầu tư phát triển, thực hiện tiết kiệm triệt để, chống lãng phí trong sử dụng nguồn vốn ngân sách, đảm bảo các chính sách an sinh xã hội.

5. Phòng Quản lý Công sản: Tham mưu giao tài sản nhà nước cho đơn vị sự nghiệp công lập tự chủ tài chính (khối thành phố) quản lý theo cơ chế giao vốn cho doanh nghiệp.

6. Phòng Quản lý Ngân sách Quận, Huyện - Phường, Xã:

- Phối hợp có ý kiến và tham mưu, đề xuất các nội dung liên quan đến đơn vị sự nghiệp công lập khối quận huyện.

- Phối hợp Sở Nội vụ thực hiện kiểm tra, rà soát tỷ lệ tiết kiệm biên chế của các đơn vị khối quận huyện (theo yêu cầu).

- Kết hợp công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng kinh phí quản lý hành chính của các đơn vị khối quận huyện trong công tác thẩm định quyết toán ngân sách quận huyện, tập trung các nội dung trọng tâm đã nêu tại mục giải pháp.

- Hàng năm, tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng kinh phí quản lý hành chính của các đơn vị gửi Ủy ban nhân dân thành phố để báo cáo Bộ Tài chính.

7. Chi cục Tài chính Doanh nghiệp: Phối hợp Ban đổi mới quản lý doanh nghiệp thực hiện cổ phần hóa đơn vị sự nghiệp; Phối hợp Phòng Hành chính sự nghiệp các nội dung có liên quan để trình Ủy ban nhân dân thành phố cho phép đơn vị sự nghiệp công lập khối thành phố thực hiện cơ chế tài chính như doanh nghiệp.

Trên đây là kế hoạch thực hiện Quyết định số 6119/QĐ-UBND ngày 22 tháng 11 năm 2016 của Ủy ban nhân dân thành phố về Ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ X về Chương trình cải cách hành chính giai đoạn 2016-2020 (nội dung Cải cách tài chính công). Trong quá trình triển khai thực hiện, trường hợp cần thiết bổ sung, điều chỉnh, các phòng, ban có ý kiến gửi về phòng Hành chính sự nghiệp để tổng hợp trình Ban Giám đốc xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên.
- UBND/TP (để b/c);
- PQLNS, PQHPX, PĐTSC, BVG, PQLCS; CC TCDN;
- Lưu: VP, HCSN.10b.



Phan Thị Thắng